

Hướng Dẫn Sử Dụng

Nokia N2610

CÔNG BỐ HỢP CHUẨN

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng sản phẩm RH-86 này tuân thủ các yêu cầu cần thiết và các điều khoản của Chỉ Thị số 1999/5/EC.

Bản Công bố Hợp chuẩn có thể được tìm thấy tại địa chỉ http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

CE 0434

Bản quyền © 2006 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nghiêm cấm sao chép, chuyển nhượng, phân phối hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Nokia, Nokia Connecting People, và Xpress-on là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Những sản phẩm hoặc tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của từng doanh nghiệp.

Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các sáng chế đang chờ cấp bằng khác. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2006. Tegic Communications, Inc. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức an toàn của RSA Security.



Java là nhãn hiệu của Sun Microsystems, Inc.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia có quyền thay đổi và cải tiến bất kỳ sản phẩm nào được nêu trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

Nokia sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp về việc mất dữ liệu hay thu thập hoặc những thiệt hại khác có tính chất đặc biệt, ngẫu nhiên, tất yếu, hay gián tiếp.

Nội dung của tài liệu này được cung cấp "theo tình trạng hiện tại". Ngoại trừ do yêu cầu của luật áp dụng liên quan, sẽ không có bất kỳ sự bảo đảm nào được thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, bao gồm nhưng không giới hạn các bảo hành thương mại được bao hàm và sử dụng sản phẩm phù hợp với mục đích cụ thể, liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy hoặc nội dung của tài liệu này. Nokia có quyền sửa đổi hoặc thu hồi tài liệu này tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước. Tính khả dụng của các sản phẩm riêng biệt có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Xin liên hệ với đại lý Nokia gần nhất.

Điện thoại này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm tuân thủ theo luật lệ và quy tắc xuất khẩu của Mỹ và các quốc gia khác. Những việc trái với luật pháp bị cấm.

Số phát hành lần 1

Viết tiếng Việt trên máy điện thoại di động Nokia.

Điện thoại di động Nokia hỗ trợ 2 kiểu viết tiếng Việt khác nhau:

1. Kiểu viết truyền thống.
2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển).

1. Kiểu viết truyền thống:

Để sử dụng kiểu viết truyền thống, bạn cần vào menu *Tùy chọn > Ngôn ngữ viết* và chọn tiếng Việt. Kiểu viết truyền thống sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaã** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 1.1):

1	2 aãâêç	3 dđeêf
4 ghi	5 jkl	6 mnoôø
7 pqrs	8 tuuv	9 wxyz
* / \ 7 ~ .	0	#

Hình 1.1 Kiểu viết truyền thống

1. Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Ví dụ: Để viết chữ **Việt**, bạn sẽ thực hiện các bước sau:

- Bấm 4 lần phím 8 cho chữ **V**
- Bấm 3 lần phím 4 cho chữ **i**
- Bấm 4 lần phím 3 cho chữ **ê**
- Bấm 5 lần phím * cho dấu nặng (**.**)
- Bấm 1 lần phím 8 cho chữ **t**

Lưu ý:

- *Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.*
- *Khi xóa một nguyên âm có dấu, bạn sẽ cần xóa dấu trước sau đó mới đến nguyên âm.*
- *Khi cần sửa chữa một dấu viết sai, bạn di chuyển dấu nháy đến bên tay phải nguyên âm và bấm phím* để thay đổi dấu.*
- *Bạn có thể bấm và giữ phím* trong 2 giây để mở menu chọn các biểu tượng/ký tự đặc biệt như trong các ngôn ngữ khác.*
- *Bạn có thể viết tiếng Việt ngay cả khi giao diện của máy là tiếng Anh hay các ngôn ngữ khác.*

2. Kiểu viết tiên đoán từ (sử dụng chương trình Từ điển):

Để sử dụng kiểu viết tiên đoán từ, bạn cần vào menu *Tùy chọn*, chọn *Ngôn ngữ viết* là tiếng Việt và chọn *Bật tiên đoán*. Kiểu viết tiên đoán từ sẽ được chỉ báo bằng biểu tượng  **Aaaa** trên góc bên trái của màn hình. Với kiểu viết này, các mẫu tự và các dấu được bố trí như sau (xem hình vẽ 2.1):

1	2 áâäåæ	3 ððēēf
4 ġhi	5 ĵkl	6 mññôôø
7 pqrš	8 tuuv	9 wxyz
*	0	#

Hình 2.1 Kiểu viết từ tiên đoán

- Các mẫu tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 9.
- Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số 2 - 6 theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng.

Với sự hỗ trợ của chương trình Từ điển, các bạn chỉ cần bấm 1 lần trên phím có mẫu tự cần viết. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp với tập hợp các phím được bấm.

Ví dụ: Để viết chữ **Viết** bạn bấm liên tục các phím 8, 4, 3, 6, 8 mỗi phím một lần.



Lưu ý:

- *Dấu tiếng Việt được viết ngay sau nguyên âm.*
- *Trong những lần bấm đầu tiên, bạn sẽ thấy màn hình hiển thị những mẫu tự không đúng như bạn mong muốn. Bạn sẽ nhận được từ đúng khi bấm hết tất cả những phím cần thiết.*
- *Nếu sau khi bấm đủ các phím bạn vẫn không nhận được từ mong muốn, bấm phím * để hiển thị những từ khác tương ứng với tổ hợp phím vừa bấm.*
- *Nếu thấy dấu ? xuất hiện bên cạnh từ vừa viết, có nghĩa là từ không có trong Từ điển. Bạn sẽ thêm từ mới vào Từ điển bằng cách chọn menu Thêm và sau đó dùng kiểu viết truyền thống để ghi từ mới vào Từ điển.*

Mục lục

An toàn cho người sử dụng	ix
---------------------------------	----

Thông tin tổng quát.....	xiv
--------------------------	-----

Mã truy cập	xiv
Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia	xv

1. Bắt đầu sử dụng.....	1
Lắp thẻ SIM và pin	1
Sạc pin	3
Vị trí vận hành thông thường	4

2. Điện thoại của bạn	5
Các phím và bộ phận	5
Chế độ chờ	6
Chế độ demo.....	7
Khóa bàn phím	7

3. Các chức năng gọi điện	9
--	----------

Gọi điện và trả lời cuộc gọi	9
Loa	9

4. Viết văn bản.....	10
-----------------------------	-----------

5. Các chức năng menu.....	12
-----------------------------------	-----------

Nhắn tin	12
Số liên lạc	19
Nhật ký.....	21
Cài đặt	22
Menu nhà điều hành	27
Bộ sưu tập.....	27
Media	28
Sắp xếp.....	29
Các ứng dụng	31
Web	32
Dịch vụ SIM	37

6. Thông tin về pin..... 38

Sạc và Xả pin..... 38

Hướng dẫn xác nhận
pin Nokia..... 40

7. Phụ kiện chính hãng 44

Điện nguồn 45

Âm thanh 48

Giữ gìn và Bảo trì 49

Thông tin bổ sung về sự an toàn 51

Từ mục..... 60

An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các qui tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc bị xem là phạm pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỀU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang có phát nổ.



SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí thông thường như được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng điện thoại. Không nên chạm vào ăng-ten khi không cần thiết.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cải tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Điện thoại này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.



DỰ PHÒNG

Luôn nhớ lưu dự phòng hoặc giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.



KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BỊ KHÁC

Khi kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CÁC CUỘC GỌI KHẨN CẤP

Bảo đảm điện thoại đã được bật và đang trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và trở về màn hình bắt đầu. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm phím đàm thoại. Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Giới thiệu điện thoại

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên mạng gồm các băng tần GSM900 và GSM1800. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

■ Các Dịch vụ Mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều chức năng trên điện thoại phụ thuộc vào các chức năng trên mạng vô tuyến để hoạt động. Các dịch vụ mạng này không có sẵn trên tất cả các mạng và bạn phải thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp thêm cho bạn các thông tin hướng dẫn sử dụng và mức phí sẽ được áp

dụng khi sử dụng các dịch vụ mạng này. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các chức năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Điện thoại của bạn cũng có thể được cấu hình đặc biệt. Cấu hình này có thể làm thay đổi tên menu, thứ tự menu và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để có thêm thông tin.

Điện thoại này hỗ trợ các giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên các giao thức TCP/IP. Một số chức năng của điện thoại này, ví dụ như tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện và tải về nội dung và ứng dụng từ mạng yêu cầu mạng phải hỗ trợ các công nghệ này.

Thông tin tổng quát

■ Mã truy cập

Mã bảo vệ này được cung cấp cùng với điện thoại bảo vệ điện thoại không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345.

Mã PIN được cung cấp cùng với thẻ SIM, để bảo vệ thẻ không bị sử dụng trái phép. Mã PIN2 được cung cấp cùng với thẻ SIM, được yêu cầu khi truy cập các dịch vụ nhất định. Nếu bạn nhập sai mã PIN hoặc mã PIN2 ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK hoặc PUK2. Nếu bạn không có mã PUK hay mã PUK2, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ tại địa phương của bạn.

Bạn cần có mã PIN mô-đun để truy cập thông tin trong mô-đun bảo mật của thẻ SIM. Bạn có thể cần có mã PIN ký tên cho chữ ký kỹ thuật số. Mật mã chặn cuộc gọi được yêu cầu khi sử dụng *Dịch vụ chặn cuộc gọi*.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Bảo vệ* để cài cách điện thoại sử dụng các mã truy cập và các cài đặt bảo mật.

■ Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia

Để có phiên bản mới nhất của hướng dẫn này, các dữ liệu tải xuống từ mạng, các dịch vụ và thông tin bổ sung liên quan đến sản phẩm Nokia, vui lòng truy cập www.nokia-asia.com/N2610/support hoặc hoặc trang web Nokia tại địa phương. Bạn cũng có thể tải xuống miễn phí các cài đặt cấu hình như là MMS, GPRS, e-mail, và các dịch vụ khác cho kiểu điện thoại của bạn tại www.nokia-asia.com/phonesettings.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp, vui lòng truy cập vào trang www.nokia-asia.com/contactus.

Để kiểm tra trung tâm chăm sóc khách hàng Nokia gần nhất cho các dịch vụ bảo trì, bạn có thể truy cập vào trang www.nokia-asia.com/repair

1. Bắt đầu sử dụng

■ Lắp thẻ SIM và pin

Giữ mọi thẻ SIM ngoài tầm tay trẻ em.

Liên hệ với nhà cung cấp thẻ SIM để biết tính khả dụng và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ, nhà điều hành mạng hoặc đại lý khác.

Luôn tắt điện thoại và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

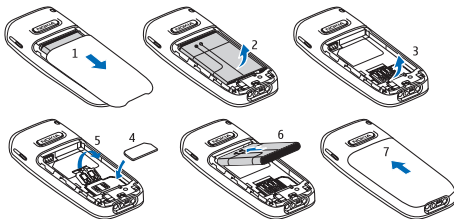


Lưu ý: Trước khi đổi vỏ điện thoại, luôn tắt nguồn và rút dây điện ra khỏi bộ sạc hoặc bất kỳ thiết bị nào khác. Tránh chạm vào các bộ phận điện tử trong khi thay đổi vỏ điện thoại. Luôn cất giữ và sử dụng điện thoại với vỏ gắn kèm.

1. Nhấn và trượt vỏ mặt sau về phía đáy điện thoại để tháo vỏ mặt sau ra (1).
2. Tháo pin bằng cách nhấc lên như hình minh họa (2).
3. Cẩn thận nhấc ngăn chứa thẻ SIM ra khỏi chốt giữ điện thoại, và mở nắp đây (3).

Bắt đầu sử dụng

4. Lắp thẻ SIM, bảo đảm rằng góc vát nằm vào vị trí phía trên bên phải và mặt tiếp xúc mạ vàng của thẻ úp xuống (4). Đóng ngăn chứa thẻ SIM, và bấm để khóa vào vị trí (5).
5. Lắp pin vào ngăn chứa pin (6).
6. Canh cho vỏ sau khớp với mặt sau của điện thoại, và trượt lên trên. Đẩy vỏ sau lên phía đầu điện thoại để khóa (7).



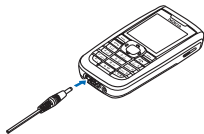
■ Sạc pin



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện cải tiến được Nokia phê chuẩn cho riêng kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

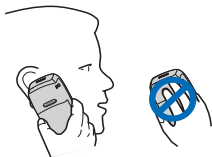
Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế sử dụng với bộ sạc ACP-7, ACP-12 hoặc AC-2. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với loại pin BL-5C. Liên hệ với đại lý của bạn để biết về các phụ kiện cải tiến chính hãng hiện có.

1. Cắm bộ sạc vào ổ cắm điện.
2. Nối bộ sạc với điện thoại.



■ Vị trí vận hành thông thường

Điện thoại có một ăng-ten bên trong.



Lưu ý: Cũng giống

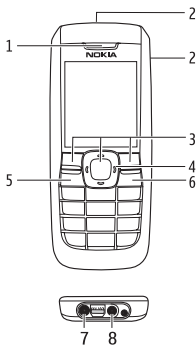
như bất kỳ thiết bị vô tuyến nào khác, không chạm vào ăng-ten khi đang bật điện thoại nếu không cần thiết. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và có thể làm hao pin hơn bình thường. Việc không chạm vào ăng-ten khi đang có cuộc gọi sẽ giúp cho hoạt động của ăng-ten và tuổi thọ pin đạt mức tối ưu.

2. Điện thoại của bạn

■ Các phím và bộ phận

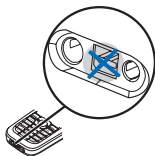
Lưu ý: Bàn phím có thể thay đổi theo thị trường.

- Tai nghe (1)
- Loa (2)
- Phím chọn (3)
- Phím di chuyển (4)
- Phím đàm thoại (5), bấm phím đàm thoại một lần để truy cập các số điện thoại mới gọi gần đây
- Phím kết thúc và phím nguồn (6), bấm lâu để bật hoặc tắt điện thoại, bấm nhanh để kết thúc cuộc gọi hiện thời, hoặc thoát khỏi bất kỳ chức năng nào
- Đầu nối bộ sạc (7)
- Đầu nối tai nghe (8)



Điện thoại của bạn

Lưu ý: Không chạm vào đầu nối vì đầu nối này chỉ được thiết kế để sử dụng bởi những người được ủy quyền.



Cảnh báo: Phím di chuyển trong điện thoại này có thể chứa niken. Phím này không được thiết kế để tiếp xúc với da lâu. Việc để da tiếp xúc liên tục lâu với niken có thể dẫn đến dị ứng niken.

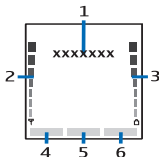
■ Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng để sử dụng, trước khi nhập ký tự bất kỳ, điện thoại sẽ ở chế độ chờ:

Tên mạng hoặc logo mạng (1)

Cường độ tín hiệu mạng (2)

Mức sạc pin (3)



Phím chọn trái là **Chọn** (4) để xem các chức năng trong danh sách phím tắt riêng của bạn. Chọn **T.chọn** > *Tùy chọn* để xem danh sách các chức năng khả dụng có thể thêm vào danh sách các tùy chọn. Chọn chức năng, sau đó chọn *Sắp xếp* > **Chuyển** và chọn vị trí để sắp xếp lại các chức năng trong danh sách phím tắt.

Menu (5) và **Âm thanh** (6)

■ Chế độ demo

Bạn có thể khởi động điện thoại không cần thẻ SIM bằng cách đồng ý *Khởi động điện thoại không cần thẻ SIM?* và sử dụng những tính năng không yêu cầu thẻ SIM của điện thoại.

■ Khóa bàn phím

Chọn nhanh **Menu** > * để khóa hoặc mở khóa bàn phím để tránh việc tình cờ bấm phím. Để trả lời cuộc gọi khi khóa bàn phím, bấm phím đàm thoại. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím vẫn được khóa.

Điện thoại của bạn

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cho máy* > *Khóa phím tự động* > *Bật* để cài đặt bàn phím của điện thoại tự động khóa sau một thời gian chờ đã cài sẵn ở chế độ chờ và không có chức năng nào được sử dụng. Khi bật chức năng khóa bàn phím, bạn chỉ có thể gọi đến các số điện thoại khẩn cấp được lập trình trong điện thoại.

3. Các chức năng gọi điện

■ Gọi điện và trả lời cuộc gọi

Để gọi điện, nhập số điện thoại vào cùng với mã vùng nếu cần. Nhập cả mã quốc gia, nếu cần. Bấm phím đàm thoại để gọi số điện thoại đó. Di chuyển sang phải để tăng hoặc sang trái để giảm âm lượng tai nghe hoặc bộ tai nghe trong khi gọi điện.

Để trả lời cuộc gọi đến, bấm phím đàm thoại. Để từ chối không trả lời cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

■ Loa

Nếu có, bạn có thể chọn **Loa** hoặc **Thường** để sử dụng loa hoặc tai nghe của điện thoại trong khi gọi.



Cảnh báo: Không để điện thoại gần tai khi sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

4. Viết văn bản

Bạn có thể nhập văn bản theo kiểu nhập văn bản tiên đoán  và kiểu nhập văn bản truyền thống . Để sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm phím có mẫu tự mà bạn muốn, lặp lại cho đến khi mẫu tự hiển thị. Để bật kiểu nhập văn bản tiên đoán khi viết văn bản, chọn **T.chọn** > *Bật tiên đoán* để tắt kiểu nhập này, chọn **T.chọn** > *Tắt văn bản tiên đoán*.

Khi sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán để nhập từ bạn muốn, bấm mỗi phím một lần cho một chữ cái, nếu từ hiển thị là từ bạn muốn, bấm **0**, và bắt đầu viết từ kế tiếp. Để thay đổi từ, bấm * liên tục cho tới khi từ bạn muốn hiển thị. Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó, điều này có nghĩa là từ đó không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Thêm**, nhập từ mới vào (bằng kiểu nhập văn bản truyền thống), và chọn **Lưu lại**.

Mẹo nhỏ khi viết văn bản: để chèn một dấu cách, bấm **0**. Để nhanh chóng đổi kiểu nhập văn bản, bấm phím **#** liên tục và kiểm tra chỉ báo ở phía trên cùng của màn hình. Để thêm số, bấm và giữ phím số bạn cần. Để vào danh sách các ký tự đặc biệt khi sử dụng kiểu nhập truyền thống, bấm phím *****; khi sử dụng kiểu nhập tiên đoán, bấm và giữ phím *****.

5. Các chức năng menu

Các chức năng điện thoại được phân nhóm trong các menu. Không phải tất cả các chức năng menu và các mục tùy chọn đều được mô tả ở đây.

Ở chế độ chờ, chọn **Menu** và chọn menu và menu phụ bạn muốn. Chọn **Thoát** hoặc **Trở về** để thoát khỏi cấp độ menu hiện thời. Bấm phím kết thúc để trở về chế độ chờ. Để thay đổi cửa sổ menu, chọn **T.chọn** > *Kiểu menu chính* > *Danh sách* hoặc *Biểu tượng*.

■ Nhắn tin



Các dịch vụ nhắn tin chỉ có thể được sử dụng khi được mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Các cài đặt cho tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản* > *Trung tâm nhắn tin*. Thẻ SIM của bạn hỗ trợ nhiều trung tâm nhắn tin, chọn hoặc thêm một

trung tâm nhắn tin bạn muốn sử dụng, bạn có thể cần nhận số trung tâm từ nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Cài đặt tin nhắn* > *Đa phương tiện*, và chọn các cài đặt sau:

Kích cỡ ảnh (multimedia), bạn có thể xác định kích thước hình khi bạn chèn hình vào tin nhắn đa phương tiện.

Cho phép nhận, select *Không*, *Có*, hoặc *Trong mạng chủ* để sử dụng dịch vụ đa phương tiện.

Cài đặt cấu hình, chọn nhà cung cấp dịch vụ mặc định để nhận tin nhắn đa phương tiện. Di chuyển đến *Tài khoản* để xem các tài khoản được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp và để chọn tài khoản mà bạn muốn sử dụng. Bạn có thể nhận cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ.

Nhận thông báo, để chọn nếu bạn cho phép nhận tin nhắn quảng cáo. Cài đặt này sẽ không hiển thị nếu *Cho phép nhận* được cài là *Không*.

Tin nhắn văn bản (dịch vụ mạng)

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin nhắn văn bản*.

Các chức năng menu

Bằng cách sử dụng dịch vụ SMS (Dịch vụ Tin nhắn Ngắn), điện thoại của bạn có thể gửi và nhận các tin nhắn nhiều phần được tạo thành từ nhiều tin nhắn văn bản thông thường. Cước phí phụ thuộc vào số lượng tin nhắn thông thường cần thiết cho một tin nhắn nhiều phần.

Lưu ý rằng sử dụng các ký tự đặc biệt (Unicode) sẽ chiếm nhiều khoảng trống hơn.

Biểu tượng  nhấp nháy cho biết bộ nhớ tin nhắn đã đầy. Trước khi bạn có thể nhận hoặc gửi tin nhắn mới, hãy xóa một số tin nhắn cũ.

Tin nhắn đa phương tiện (MMS) (dịch vụ mạng)

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin nhắn đ.ph.tiện*.



Lưu ý: Chỉ những thiết bị có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, điện thoại có thể giảm hình này xuống nhỏ hơn để có thể gửi qua tin nhắn MMS.

Tin nhắn đa phương tiện có thể chứa văn bản, âm thanh, và hình ảnh.

Bạn không thể nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào khi đang có cuộc gọi, đang chơi trò chơi hoặc đang chạy một ứng dụng Java. Vì nhiều lý do, việc gửi tin nhắn có thể không thực hiện được, do đó bạn không nên chỉ dựa vào tính năng này làm phương tiện liên lạc chủ yếu.

Việc bảo hộ bản quyền có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa hay chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc, bao gồm kiểu chuông và nội dung khác.

Điện thoại hỗ trợ việc gửi và nhận các tin nhắn đa phương tiện có chứa nhiều trang (slide). Để chèn một trang vào tin nhắn, chọn **T.chọn** > *Chèn* > *Trang*. Để định thời gian ngắt quãng giữa các trang, chọn *Định giờ trang*.

Các chức năng menu

Khi bạn có một tin nhắn đa phương tiện đang chờ và bộ nhớ tin nhắn đầy, chỉ báo  nhấp nháy và thông báo *Bộ nhớ đầy. Không thể nhận tin nhắn.* sẽ hiển thị. Để nhận tin nhắn, chọn **OK** > **Có** và chọn thư mục để xóa các tin nhắn cũ.

Tin nhắn nhấp nháy (dịch vụ mạng)

Tin nhắn nhấp nháy là tin nhắn có các ký tự hiển thị nhấp nháy.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin nhắn nhấp nháy*.



Lưu ý: Chỉ những điện thoại có hỗ trợ chức năng tin nhắn nhấp nháy tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn nhấp nháy.

Tin âm thanh

Bạn có thể sử dụng dịch vụ tin nhắn đa phương tiện để tạo và gửi tin nhắn thoại. Dịch vụ tin nhắn đa phương tiện phải được kích hoạt trước khi bạn có thể sử dụng tin nhắn âm thanh.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Soạn tin nhắn* > *Tin âm thanh*. Máy ghi âm sẽ mở. Khi ghi xong một tin âm thanh, nhập số điện thoại của người nhận vào trong trường *Đến*: để gửi tin nhắn. Để xem các tùy chọn khả dụng, chọn **Tùy chọn**. Để lấy một số điện thoại từ *Danh bạ*, chọn **Thêm** > *Số liên lạc*.

Khi điện thoại nhận tin nhắn âm thanh, *Đã nhận 1 tin âm thanh* hoặc tổng số tin nhắn và tin nhắn văn bản *Đã nhận tin nhắn* sẽ hiển thị. Để mở tin nhắn, chọn **Phát**; hoặc nếu nhận được nhiều tin nhắn, chọn **Hiển thị** > **Phát**. Để nghe tin nhắn sau, chọn **Thoát**. Chọn **T.chọn** để xem những tùy chọn khả dụng. Tin âm thanh sẽ được phát qua tai nghe theo mặc định, chọn **Tùy chọn** > *Loa* để phát qua loa nếu bạn muốn.

Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng, vì thế trước hết bạn cần đăng ký thuê bao dịch vụ này. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thông tin chi tiết và số hộp thư thoại.

Chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *Tin nhắn thoại*.

Ứng dụng e-mail

Ứng dụng e-mail (dịch vụ mạng) cho phép bạn truy cập tài khoản e-mail tương thích từ điện thoại của bạn. Trước khi bạn có thể gửi và nhận e-mail, bạn cần phải có tài khoản e-mail và các thông số cài đặt cần thiết. Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình.

Để viết và gửi e-mail, chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *E-mail* > *Tạo e-mail*. Để đính kèm tập tin vào email, chọn **T.chọn** > *Đính kèm tập tin*, và chọn tập tin trong *Bộ sưu tập*. Khi nhập xong tin nhắn e-mail, chọn **Gửi** > *Gửi bây giờ*.

Để tải về tin nhắn e-mail được gửi tới bạn, chọn **Menu** > *Nhắn tin* > *E-mail* > *Kiểm tra thư mới* và chọn tài khoản bạn muốn, chỉ những tiêu đề e-mail được tải xuống trước. Để tải xuống toàn bộ tin nhắn e-mail, chọn **Trở về** > *Hộp Nhận Thư* và chọn tài khoản bạn muốn, chọn tin nhắn mới và chọn **Truy lục**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail có thể chứa phần mềm có hại hoặc các yếu tố khác gây hại cho điện thoại hoặc máy PC của bạn.

Điện thoại lưu lại e-mail mà bạn đã tải về từ tài khoản e-mail trong thư mục *Hộp thư đến*. Các thư mục khác có thể là: *Nháp* để lưu e-mail chưa viết xong, *Lưu trữ* để sắp xếp và lưu e-mail, *Hộp thư đi* để lưu e-mail chưa được gửi, và *Các tin đã gửi* để lưu e-mail đã gửi. Để quản lý các thư mục và nội dung e-mail của các thư mục này, chọn **T.chọn** để xem những tùy chọn khả dụng cho mỗi thư mục.

■ Số liên lạc



Bạn có thể lưu tên và số điện thoại trong cả bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM. Bộ nhớ điện thoại có thể lưu các số liên lạc với các số điện thoại và các mục văn bản. Tên và số điện thoại lưu trong bộ nhớ thẻ SIM, được chỉ báo bởi . Để tìm một số liên lạc, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ* > **T.chọn** > *Tìm*. Di chuyển qua danh sách các số liên lạc hoặc nhập ký tự đầu tiên của tên mà bạn đang tìm. Để thêm một số liên lạc mới, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Danh bạ* > **T.chọn** > *Thêm số mới*. Để thêm các chi tiết khác cho một số liên lạc, đảm bảo rằng bộ nhớ đang sử dụng là *Trên máy* hoặc *Máy và thẻ SIM*. Di chuyển đến tên bạn muốn thêm một số điện thoại hoặc

Các chức năng menu

mục văn bản mới, và chọn **Chi tiết** > **T.chọn** > *Thêm chi tiết*. Để sao chép một số liên lạc, chọn **T.chọn** > *S. chép số liên lạc*. Bạn có thể sao chép tên và số điện thoại giữa bộ nhớ số liên lạc của điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM. Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số liên lạc kèm theo. Để gán một số điện thoại cho một phím quay số nhanh, chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Quay số nhanh*, và di chuyển đến số quay số nhanh bạn muốn.

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ thiết bị có hỗ trợ chuẩn vCard dưới dạng danh thiếp. Để gửi một danh thiếp, tìm số liên lạc có thông tin bạn muốn gửi, và chọn **T.chọn** > *Gửi danh thiếp* > *Qua multimedia* hoặc *Dạng văn bản*. Khi nhận được một danh thiếp, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại** để lưu danh thiếp vào bộ nhớ điện thoại. Để loại bỏ danh thiếp, chọn **Thoát** > **Có**.

Chọn **Menu** > *Danh bạ* > *Cài đặt* để xác định các cài đặt sau đây cho các số liên lạc: *Chọn bộ nhớ* để chọn bộ nhớ thẻ SIM hoặc bộ nhớ điện thoại cho các số liên lạc của bạn. Để gọi lại các tên và số từ cả hai bộ nhớ *Máy và thẻ SIM*. Để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại, chọn *Xem danh bạ*. Để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng, chọn *Hiện trạng*.

■ Nhật ký



Điện thoại ghi lại số của các cuộc gọi bị nhỡ, cuộc gọi vừa nhận, và số đã gọi, và thời lượng của các cuộc gọi (dịch vụ mạng). Mạng phải hỗ trợ các chức năng này, điện thoại phải được bật và ở trong vùng phủ sóng.

Chọn **Menu** > *Nhật ký* > *Thời gian gọi*, *Bộ đếm dữ liệu gói*, hoặc *Thời gian kết nối dữ liệu gói* để biết thông tin về các liên lạc hiện tại.



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc các tính năng mạng, hoàn thành việc lập hóa đơn, thuế, v.v...

Chọn **Menu** > *Nhật ký* và chọn danh sách thích hợp: *Cuộc gọi bị nhỡ* hiển thị danh sách các số điện thoại của người đã tìm cách gọi cho bạn và số lần gọi của người này, *Cuộc gọi vừa nhận* hiển thị danh sách các cuộc gọi đã được chấp nhận hoặc bị từ chối gần đây, *Các số vừa gọi* hiển thị danh sách các số điện thoại vừa gọi.

Xóa d. sách nhật ký xóa các danh các cuộc gọi gần đây. Bạn không thể hủy thao tác này.

Các chức năng menu

Bạn có thể xem ngày giờ của cuộc gọi, chỉnh sửa hoặc xóa số điện thoại khỏi danh sách này, lưu số trong *Danh bạ*, hoặc gửi tin nhắn đến số điện thoại đó.

■ Cài đặt

Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt khác nhau của điện thoại trong menu này. Để cài lại một số cài đặt menu trở lại giá trị mặc định, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Khôi phục cài đặt gốc*.



Cài đặt âm

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Âm*, và thay đổi bất kỳ tùy chọn nào trong số các tùy chọn khả dụng. Điện thoại của bạn hỗ trợ các kiểu chuông dạng MP3, bạn cũng có thể cài các đoạn ghi âm làm nhạc chuông.

Chọn *Báo có cuộc gọi* để cài điện thoại chỉ đổ chuông cho một nhóm người gọi đã chọn. Di chuyển đến nhóm người gọi bạn muốn chọn hoặc chọn *Tất cả cuộc gọi* > **Chọn**.

Phím tắt riêng

Với chức năng phím tắt riêng, bạn có thể truy cập nhanh đến các chức năng thường sử dụng trên điện thoại.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Phím tắt riêng* > *Phím chọn phải* để gán một chức năng của điện thoại cho phím chọn phải.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Phím tắt riêng* > *Phím di chuyển* để chọn các chức năng phím tắt cho phím di chuyển. Di chuyển tới phím di chuyển bạn muốn, chọn **Đổi** và chọn một chức năng từ danh sách. Để xóa một chức năng phím tắt trong phím, chọn (*trống*). Để gán lại chức năng cho phím, chọn **Án định**.

Cài đặt cuộc gọi và cài đặt cho máy

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt cuộc gọi* và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chuyển hướng cuộc gọi (dịch vụ mạng) để chuyển hướng các cuộc gọi đến. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Tự gọi lại > *Bật* để cố gọi lại mười lần sau lần gọi không thành công.

Các chức năng menu

Dịch vụ cuộc gọi chờ > Khởi động để mạng sẽ thông báo có cuộc gọi đến khi bạn đang gọi điện (dịch vụ mạng).

Báo số (dịch vụ mạng) > Lựa chọn gốc, Có hoặc Không.

Chọn **Menu** > *Cài đặt > Điện thoại > Cài đặt ngôn ngữ > Ngôn ngữ điện thoại* để cài ngôn ngữ hiển thị của điện thoại. Nếu bạn chọn *Tự động*, điện thoại sẽ chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM.

Cài đặt màn hình, ngày giờ

Chọn **Menu** > *Cài đặt > Hiển thị > Trình tiết kiệm điện > Bật* để tiết kiệm năng lượng pin. Một đồng hồ số sẽ hiển thị khi không có chức năng nào của điện thoại được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định.

Chọn **Menu** > *Cài đặt > Cài đặt ngày giờ*. Di chuyển đến *Đồng hồ* để chọn điện thoại hiển thị đồng hồ ở chế độ chờ, chỉnh đồng hồ, và chọn múi giờ và định dạng giờ. Di chuyển đến *Ngày* để hiển thị ngày tháng ở chế độ chờ, cài đặt ngày, chọn dạng ngày và dấu phân cách ngày. Di chuyển đến *Tự động cập nhật ngày giờ (dịch vụ mạng)* để cài điện thoại tự động cập nhật ngày giờ theo múi giờ hiện thời.

Kết nối - Kết nối GPRS

Dịch vụ Vô tuyến Trộn gói (GPRS) (dịch vụ mạng) là một đường truyền cho phép truy cập vô tuyến vào mạng dữ liệu như Internet. Những ứng dụng có thể sử dụng GPRS bao gồm MMS, trình duyệt, và tải xuống ứng dụng Java từ mạng.

Trước khi có thể sử dụng công nghệ GPRS, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ GPRS. Bạn cần lưu các cài đặt GPRS cho các ứng dụng sử dụng công nghệ GPRS. Để biết thêm thông tin về cước phí, xin liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Kết nối* > *Dữ liệu gói* > *Kết nối dữ liệu gói*. Chọn *Luôn trực tuyến* để cài điện thoại tự động đăng ký với mạng GPRS khi bật. Nếu bạn chọn *Khi cần*, việc đăng ký và kết nối với dịch vụ GPRS sẽ được thiết lập khi một ứng dụng sử dụng GPRS cần đến và sẽ ngắt khi bạn tắt ứng dụng này.

Cài đặt phụ kiện

Mục phụ kiện di động tương thích chỉ hiển thị nếu điện thoại đã hoặc đang kết nối với phụ kiện này.

Các chức năng menu

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cài đặt phụ kiện* và phụ kiện hiện có. Nếu khả dụng, ví dụ, khi cắm tai nghe vào điện thoại, bạn có thể chọn *Trả lời tự động* để cài điện thoại tự động trả lời các cuộc gọi đến. Nếu *Báo có cuộc gọi đến* được cài *1 hồi bíp* hoặc *Tắt* tự động trả lời sẽ không được chọn.

Cài đặt cấu hình

Một số dịch vụ mạng cần có cài đặt cấu hình đúng trên điện thoại. Nhận các cài đặt từ thẻ SIM, từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng tin nhắn cấu hình, hoặc nhập các cài đặt vào theo cách thủ công.

Chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cấu hình* và chọn một trong các cài đặt sau: *Cài đặt cấu hình mặc định* để xem danh sách các nhà cung cấp dịch vụ được lưu trong điện thoại (nhà cung cấp dịch vụ mặc định được đánh dấu sáng) và để chọn một nhà cung cấp dịch vụ khác làm nhà cung cấp dịch vụ mặc định. Di chuyển đến một nhà cung cấp dịch vụ và chọn **Chi tiết** để xem danh sách có các ứng dụng được hỗ trợ; *Kích hoạt cấu hình mặc định* để cài các ứng dụng sẽ sử dụng cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ mặc định; *Điểm truy cập thường dùng* để chọn một điểm truy cập khác, điểm truy cập từ nhà

điều hành mạng ưu tiên thường được sử dụng; *Kết nối mục hỗ trợ của nhà c. cấp d. vụ* để tải xuống thông số cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ.

Để nhập, xem, và chỉnh sửa cài đặt theo cách thủ công, chọn **Menu** > *Cài đặt* > *Cấu hình* > *Cài đặt cấu hình riêng*.

■ Menu nhà điều hành

Menu này cho phép bạn truy cập vào cổng đến dịch vụ do nhà điều hành mạng cung cấp. Menu này dùng để truy cập mạng. Tên và biểu tượng tùy thuộc vào nhà điều hành. Nhà điều hành có thể cập nhật menu này bằng tin nhắn dịch vụ. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

■ Bộ sưu tập

Trong menu này, bạn có thể quản lý các chủ đề, đồ họa, đoạn ghi âm, và nhạc chuông. Các tập tin này được sắp xếp trong các thư mục.



Các chức năng menu

Điện thoại hỗ trợ hệ thống quản lý bản quyền kỹ thuật số (DRM) để bảo vệ nội dung theo ý muốn. Luôn kiểm tra các điều khoản về nội dung và phím khởi động trước khi chấp nhận, vì bạn có thể phải trả một mức phí để sử dụng.

Chọn **Menu** > *Bộ sưu tập*, *Chủ đề*, *Hình vẽ*, *Âm thanh*, *File nhạc*, *File ghi âm* và *File đã nhận* là các thư mục gốc.

Media



Máy ghi âm

Bạn có thể ghi lại lời nói, âm thanh, hoặc cuộc gọi. Điều này rất có ích khi ghi lại tên và số điện thoại để viết lại sau. Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi hoặc một kết nối GPRS đang hoạt động.

Chọn **Menu** > *Phương tiện* > *Máy ghi* > *Máy ghi âm* để bắt đầu ghi âm. Để bắt đầu ghi âm trong khi đang có cuộc gọi, chọn **T.chọn** > *Ghi âm*. Khi ghi âm một cuộc gọi, nên giữ điện thoại ở vị trí thông thường gần tai. Đoạn ghi âm sẽ được lưu vào *Bộ sưu tập* > *File ghi âm*.

Để nghe đoạn ghi âm mới nhất, chọn **T.chọn** > *Phát mục cuối*. Để gửi đoạn ghi âm mới nhất sử dụng tin nhắn đa phương tiện, chọn **T.chọn** > *Gửi mục cuối*.

■ Sắp xếp



Báo thức và lịch

Bạn có thể cài điện thoại báo thức vào một thời điểm bạn muốn. Chọn **Menu** > *Sắp xếp* > *Báo thức*, di chuyển đến *Giờ báo thức* để cài thời gian báo thức. Di chuyển đến *Lập lại âm báo* để cài điện thoại báo cho bạn theo những ngày được chọn trong tuần và chọn *Âm báo* để chọn hoặc cài đặt riêng âm báo thức. Để cài khoảng thời gian nghỉ cho âm báo lại, chọn *Thời gian chờ báo lại* và chọn thời gian.

Điện thoại sẽ phát âm báo và, thông báo *Báo thức!* và thời gian hiện tại sẽ hiển thị nhấp nháy trên màn hình, ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Chọn **Dừng** để ngừng âm báo. Nếu bạn để điện thoại tiếp tục báo thức trong một phút hoặc chọn **Báo lại**, âm báo sẽ ngừng khoảng 10 phút rồi tiếp tục lại.

Các chức năng menu

Nếu đến giờ báo thức trong khi tắt điện thoại, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo. Nếu bạn chọn **Dừng**, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động để gọi điện thoại không. Chọn **Không** để tắt điện thoại hoặc **Có** để gọi và nhận cuộc gọi. Không được chọn **Có** khi điện thoại có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Chọn **Menu** > *Sắp xếp* > *Lịch*, ngày hiện tại sẽ được đánh dấu bằng một khung. Nếu có cài ghi chú cho ngày, ngày đó sẽ được in đậm. Để xem các ghi chú, chọn **Xem**. Để xóa tất cả ghi chú trong lịch, chọn kiểu xem tháng, và chọn **T.chọn** > *Xóa hết ghi chú*. Các tùy chọn khác có thể là tạo, xóa, chỉnh sửa, di chuyển một ghi chú, hoặc sao chép ghi chú sang một ngày khác, trực tiếp gửi ghi chú tới lịch của một điện thoại tương thích khác, hoặc gửi dưới dạng tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện.

Máy tính

Máy tính trên điện thoại có thể thực hiện phép cộng, trừ, nhân, chia, tính bình phương, căn bậc hai và chuyển đổi tiền tệ.



Lưu ý: Máy tính có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Chọn **Menu** > *Sắp xếp* > *Máy tính*. Khi 0 hiển thị trên màn hình, nhập số đầu tiên của phép tính vào. Bấm # để nhập dấu thập phân. Chọn **T.chọn** > *Cộng*, *Trừ*, *Nhân*, *Chia*, *Bình phương*, *Căn bậc hai*, hoặc *Đổi dấu*. Nhập số thứ hai vào. Để xem kết quả, chọn **Kết quả**. Để bắt đầu một phép tính mới, trước tiên bấm và giữ **Xóa**.

Để chuyển đổi tiền tệ, chọn **Menu** > *Sắp xếp* > *Máy tính*. Để lưu tỉ giá, chọn **T.chọn** > *Định tỉ giá*. Chọn một trong các tùy chọn hiển thị. Nhập tỉ giá, bấm # cho dấu thập phân, và chọn **OK**. Để chuyển đổi tiền tệ, nhập số tiền cần chuyển, chọn **T.chọn** > *Nội tệ* hoặc *Ngoại tệ*.



Lưu ý: Khi thay đổi tiền tệ gốc, bạn phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

■ Các ứng dụng

Phần mềm điện thoại bao gồm một số trò chơi và ứng dụng Java được thiết kế đặc biệt cho điện thoại Nokia.



Các chức năng menu

Để xem dung lượng bộ nhớ khả dụng cho cài đặt trò chơi và ứng dụng, chọn **Menu** > *Các ứng dụng* > *T.chọn* > *Tình trạng bộ nhớ*. Để chạy một trò chơi hoặc một ứng dụng, chọn **Menu** > *Các ứng dụng* > *Trò chơi*, hoặc *Bộ ứng dụng*. Di chuyển đến một trò chơi hoặc một ứng dụng, và chọn **Mở**. Để tải xuống một trò chơi hoặc một ứng dụng từ mạng, chọn **Menu** > *Các ứng dụng* > *T.chọn* > *Tải xuống* > *Tải trò chơi* hoặc *Tải ứng dụng*. Điện thoại của bạn hỗ trợ các ứng dụng Java J2ME™. Bạn cần đảm bảo rằng các ứng dụng này tương thích với máy của bạn trước khi tải về.



Chú ý: Chỉ cài đặt những ứng dụng từ nguồn bảo đảm chống lại phần mềm nguy hiểm khác.

Lưu ý khi bạn tải về một ứng dụng, ứng dụng này sẽ được lưu trong menu *Trò chơi* thay vì trong menu *Các ứng dụng*.

■ Web

Bạn có thể truy cập vô số dịch vụ Internet di động khác nhau bằng cách sử dụng trình duyệt trong điện thoại của bạn. Kiểm tra tính khả dụng, giá cả và thuế của các dịch vụ này với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.





Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà bạn tin cậy và cung cấp các tính năng an toàn và bảo mật đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Kết nối dịch vụ và trình duyệt các trang dịch vụ

Bảo đảm rằng cài đặt dịch vụ đã được lưu và kích hoạt.

Kết nối vào dịch vụ, mở trang đầu tiên, ví dụ như trang chủ của nhà cung cấp dịch vụ **Menu** > *Web* > *Trang chủ*, hoặc, ở chế độ chờ, bấm và giữ phím 0. Bạn có thể chọn một chỉ mục **Menu** > *Web* > *Chỉ mục*. Nếu chỉ mục không hoạt động cùng với các cài đặt dịch vụ hiện thời, khởi động nhóm cài đặt dịch vụ khác và thử lại lần nữa. Bạn cũng có thể chọn last URL mới sử dụng gần đây nhất **Menu** > *Web* > *Đ. chỉ mới nhất*, hoặc nhập địa chỉ của dịch vụ vào bằng cách chọn **Menu** > *Web* > *Chọn địa chỉ* và chọn **OK**.

Để thoát khỏi trình duyệt và ngắt kết nối, chọn **T.chọn** > *Thoát*. Cách khác, bấm phím kết thúc hai lần, hoặc bấm và giữ phím kết thúc.

Các chức năng menu

Sau khi kết nối vào dịch vụ, bạn có thể trình duyệt các trang của dịch vụ này. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi tùy theo các dịch vụ khác nhau. Nên thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Lưu ý nếu GPRS được chọn làm đường truyền, chỉ báo  sẽ hiển thị phía trên bên trái màn hình trong khi trình duyệt. Nếu bạn nhận được một cuộc gọi hoặc tin nhắn văn bản hoặc gọi điện trong khi kết nối GPRS, chỉ báo  hiển thị phía trên bên trái màn hình cho biết kết nối GPRS sẽ bị hoãn (ở chế độ chờ). Sau cuộc gọi, điện thoại sẽ thử kết nối lại với kết nối GPRS.

Khi đang trình duyệt, có thể có các tùy chọn như là *Trang chủ* và *Chỉ mục*. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thêm các tùy chọn khác.

Điện thoại của bạn có một số chỉ mục dẫn đến một số trang không liên kết với Nokia. Nokia sẽ không chứng nhận hoặc chấp thuận các trang này. Nếu muốn truy cập các trang này, bạn nên đề phòng về sự an toàn hoặc nội dung của chúng như ở bất kỳ trang Internet nào.

Cài đặt hiển thị trình duyệt

Ở chế độ chờ, chọn **Menu** > *Web* > *Cài đặt* > *Cài đặt hiển thị*. Chọn *Phủ văn bản* > *Bật* để cho phép văn bản tiếp tục hiển thị trên dòng kế tiếp. Nếu bạn chọn *Tắt*, văn bản sẽ được viết tắt. Chọn *Hiển thị hình ảnh* > *Không*, và bất cứ hình nào xuất hiện trên trang web sẽ không được hiển thị. Chọn *Báo lỗi* > *Báo lỗi kết nối không an toàn* > *Có* để cài điện thoại cảnh báo khi một kết nối an toàn chuyển sang kết nối không an toàn trong khi trình duyệt. Chọn *Báo lỗi các mục không an toàn* > *Có* để cài điện thoại cảnh báo khi trang an toàn chứa một mục không an toàn. Các thông báo này sẽ không bảo đảm kết nối an toàn. Chọn *Mã hóa ký tự* để chọn bộ ký tự sẽ được sử dụng để hiển thị các trang của trình duyệt không chứa thông tin về bộ ký tự hoặc để chọn luôn hay không sử dụng chuẩn mã hóa ký tự UTF-8 khi gửi địa chỉ Web đến một điện thoại tương thích.

Cookie và bộ nhớ cache

Cookie là dữ liệu mà một trang web lưu trong bộ nhớ cache trình duyệt của điện thoại. Dữ liệu này có thể là thông tin người sử dụng hoặc các ưu tiên trình duyệt của bạn. Cookie sẽ được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache. Ở chế độ chờ, chọn **Menu** > *Web* > *Cài đặt* > *Cài đặt bảo vệ* > *Cookie*. Chọn *Cho phép* hoặc *Từ chối* để cho phép hoặc ngăn điện thoại nhận cookie.

Nếu bạn thủ truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần đến mật mã, hãy làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Để xóa bộ nhớ cache, trong khi ở chế độ chờ, chọn **Menu** > *Web* > *Xóa cache*.

Hộp tin dịch vụ (dịch vụ mạng)

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ (tin quảng bá) do nhà cung cấp dịch vụ gửi. Để đọc tin nhắn dịch vụ, chọn **Hiển thị**. Nếu bạn chọn **Thoát**, tin nhắn sẽ được chuyển đến *Hộp tin dịch vụ*. Chọn **Menu** > *Web* > *Cài đặt* > *Cài đặt hộp tin dịch vụ* > *Tin dịch vụ* > *Bật* (hoặc *Tắt*) để cài điện thoại nhận (hoặc không nhận) tin dịch vụ.

Bảo vệ trình duyệt

Những tính năng bảo vệ có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng hoặc mua hàng trực tuyến. Đối với những kết nối này bạn cần các chứng nhận bảo vệ và có thể cả mô-đun bảo vệ chúng có thể đã có trong thẻ SIM của bạn. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

■ Dịch vụ SIM

Thẻ SIM của bạn có thể cung cấp các dịch vụ bổ sung. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.



6. Thông tin về pin

■ Sạc và Xả pin

Điện thoại được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Lưu ý rằng pin mới chỉ nạp đầy điện sau hai hoặc ba lần sạc và xả pin. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng cuối cùng cũng sẽ hư. Khi thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc bạn cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin và bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng kiểu điện thoại này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu tiên hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, có thể cần phải nối bộ sạc sau đó ngắt và nối lại để bắt đầu sạc pin.

Rút dây bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và điện thoại khi không sử dụng. Không để pin đã nạp đầy kết nối với bộ sạc, do việc nạp quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như mảnh kim loại trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi bạn mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và độ bền của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 59°F đến 77°F (15°C đến 25°C). Điện thoại sẽ tạm ngừng hoạt động khi pin nóng hoặc lạnh, ngay cả khi pin được sạc đầy. Hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ dưới đông.

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định của địa phương. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

■ Hướng dẫn xác nhận pin Nokia

Hãy luôn sử dụng các loại pin chính hãng Nokia để đảm bảo an toàn cho bạn. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin chính hãng Nokia, hãy mua pin tại đại lý phân phối Nokia được ủy quyền, xem xét logo Phụ kiện Chính hãng Nokia trên bao bì và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều theo các bước sau:

Việc thực hiện đầy đủ bốn bước cũng không phải là đảm bảo xác thực pin chính hãng. Nếu bạn có bất cứ nghi ngờ rằng pin của bạn không phải là phụ kiện chính hãng Nokia, bạn nên ngưng sử dụng ngay lập tức, và mang sản phẩm tới trung tâm dịch vụ Nokia hay đại lý phân phối sản phẩm được ủy quyền để được hỗ trợ. Trung tâm dịch vụ Nokia được ủy quyền hoặc đại lý phân phối sẽ kiểm định tính xác thực của pin. Nếu bạn không thể xác nhận pin, hãy trả lại pin cho nơi bán.

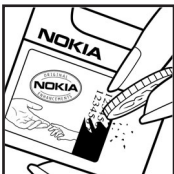
Xác nhận ảnh ba chiều



1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, bạn phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.



2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1, 2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.



3. Cào cạnh của nhãn để làm hiện ra mã pin 20 số, ví dụ 12345678919876543210. Lật pin để các số hướng lên trên. Bạn có thể đọc mã pin 20 số bắt đầu từ các số từ trên xuống dưới.

Thông tin về pin



4. Xác nhận tính hợp lệ của mã pin 20 số bằng cách thực hiện theo các hướng dẫn trên trang web www.nokiaoriginals.com/check.

Tạo một tin nhắn văn bản, nhập vào mã 20 số, ví dụ như 12345678919876543210 và gửi đến +44 7786 200276.

Tạo một tin nhắn văn bản,

- Đối với các quốc gia tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương, không bao gồm Ấn Độ: Nhập mã 20 số, ví dụ 12345678919876543210 và gửi đến +61 427151515.
- Chỉ dành cho Ấn Độ: Nhập chữ *Battery* vào, sau đó nhập mã pin 20 số, ví dụ Battery 12345678919876543210, và gửi đến 5555.

Cước phí gửi tin trong nước và quốc tế sẽ được áp dụng.

Bạn sẽ nhận được một tin nhắn thông báo tính hợp lệ của mã pin.

Nếu bạn cần được hỗ trợ mã pin, vui lòng liên hệ với các Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Nokia tại địa phương được liệt kê trên trang web www.nokia-asia.com/carecentrelocator.

Phải làm gì nếu pin của bạn không phải là chính hãng?

Nếu bạn không thể xác nhận pin Nokia của bạn qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin chính hãng Nokia, đề nghị bạn không sử dụng pin này. Hãy mang pin đến dịch vụ hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất của Nokia để được giúp đỡ. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, hiệu năng hoạt động kém hoặc gây hại cho thiết bị và phụ kiện. Điều này cũng có thể làm mất hiệu lực của các phê chuẩn hay bảo hành đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy vào trang www.nokiaoriginals.com/battery.

7. Phụ kiện chính hãng

Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc của riêng mình.



Một vài phụ kiện được mô tả chi tiết dưới đây.

Để biết thêm về các phụ kiện có sẵn, liên hệ với đại lý tại địa phương.

Một số nguyên tắc sử dụng phụ kiện và phụ kiện cải tiến:

- Giữ tất cả phụ kiện và phụ kiện cải tiến ngoài tầm tay trẻ em.
- Khi bạn rút dây dẫn của bất kỳ phụ kiện hoặc phụ kiện cải tiến nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nên kéo dây.
- Kiểm tra thường xuyên xem các phụ kiện lắp trên xe có được gắn và hoạt động đúng không.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện do nhà sản xuất điện thoại kiểm duyệt. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác sẽ làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành và có thể gây nguy hiểm.

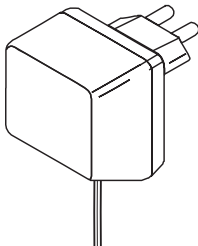
■ Điện nguồn

Loại	Công nghệ	Thời gian gọi *	Thời gian chờ *
BL-5C	Li-Ion	Tối đa 3 giờ	Tối đa 300 giờ

* Thời gian hoạt động có thể thay đổi tùy thuộc thẻ SIM, các cài đặt mạng và sử dụng, cách thức và môi trường sử dụng. Sử dụng đài FM và bộ tai nghe tích hợp sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại và thời gian chờ.

Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7)

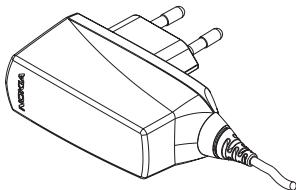
Bộ sạc nhỏ gọn và bền ACP-7 cho phép sạc pin nhanh chóng và tiện lợi. Bạn có thể dễ dàng nối bộ sạc với điện thoại hoặc để sạc bàn.



Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

Bộ sạc du lịch (ACP-12)

Bộ sạc du lịch gọn nhẹ với công nghệ chuyển đổi đa điện áp (100 - 240V). Giúp bạn sạc điện thoại dễ dàng và tiện lợi.



Lưu ý: Các loại phích cắm thay đổi theo thị trường.

Bộ sạc di động Nokia LCH-12

Bộ sạc đa điện áp có thể cắm vào một ổ cắm bật lửa trên xe để sạc pin điện thoại của bạn.

■ Âm thanh

Bộ Tai Nghe Kép Nokia HS-7

Khả năng sử dụng rảnh tay tiện lợi bằng nút điều khiển từ xa để nhận và kết thúc cuộc gọi làm cho việc sử dụng tai nghe này trở nên thuận tiện và dễ dàng.

Giữ gìn và Bảo trì

Điện thoại là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn thực hiện tốt các quy định bảo hành.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có chứa khoáng chất sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi điện thoại và để điện thoại thật khô trước khi đặt pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc đặt điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của điện thoại có thể bị hư.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi khô nóng. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc chảy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi quá lạnh. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường của nó, hơi ẩm đọng lại trong điện thoại sẽ gây hư hỏng các bản mạch điện tử.

Giữ gìn và Bảo trì

- Không tìm cách mở điện thoại khác với những điều chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm hư các bản mạch điện tử bên trong điện thoại.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không sơn điện thoại. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã qua kiểm duyệt. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được kiểm duyệt có thể làm hư điện thoại và vi phạm các quy định về các dịch vụ vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Luôn tạo bản dự phòng dữ liệu mà bạn muốn giữ lại (ví dụ như các số liên lạc và ghi chú lịch) trước khi gửi điện thoại của bạn đến dịch vụ sửa chữa.

Tất cả các đề nghị trên sẽ áp dụng chung cho điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cái tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động, đem máy đến dịch vụ được ủy quyền gần nhất để được sửa chữa.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Điện thoại và các phụ kiện điện thoại có các linh kiện nhỏ. Giữ các phụ kiện ngoài tầm tay trẻ em.

■ Môi trường hoạt động

Phải tuân thủ các luật lệ đặc biệt hiện hành ở những nơi có qui định, và đồng thời phải luôn tắt điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng, hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm. Chỉ sử dụng điện thoại ở vị trí vận hành thông thường. Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc RF khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo hoặc ngăn chứa để mang điện thoại bên mình, bạn cần đảm bảo các thiết bị này không chứa kim loại và cách xa cơ thể với khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối với mạng một cách ổn định. Trong một số trường hợp, việc truyền các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị chậm trễ cho đến khi kết nối trên đạt được tính ổn định. Hãy đảm bảo các hướng dẫn về khoảng cách giữa các thiết bị trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Các bộ phận của điện thoại có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút bởi điện thoại. Không được đặt thẻ tín dụng hoặc các thiết bị lưu trữ có từ tính gần điện thoại vì thông tin được lưu trữ có thể bị xóa.

■ Thiết bị y tế

Khi sử dụng bất kỳ thiết bị vô tuyến nào, kể cả điện thoại di động, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế vốn không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ khỏi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến không hoặc nếu có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt điện thoại ở trung tâm y tế khi có dán qui định hướng dẫn ở những nơi này. Bệnh viện hoặc các trung tâm y tế có thể sử dụng thiết bị nhạy với sóng vô tuyến.

Máy điều hòa nhịp tim

Các nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim khuyến nghị đặt điện thoại vô tuyến cách máy điều hòa nhịp tim tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) để tránh gây nhiễu sóng.

Những khuyến nghị này là kết quả của quá trình nghiên cứu độc lập, đồng thời cũng là khuyến nghị của viện Nghiên cứu Công nghệ Vô tuyến. Người đeo máy điều hòa nhịp tim nên:

- Luôn giữ điện thoại cách máy điều hòa nhịp tim ít nhất 15,3 cm (6 inch)
- Không để điện thoại trong túi áo ngực
- Nghe bằng tai đối diện với máy điều hòa nhịp tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.

Nếu bạn nghi ngờ bị nhiễu, hãy tắt điện thoại và cất đi.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng thiết bị trợ thính. Bạn có thể tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ nếu bị nhiễu sóng.

Xe cộ

Một số tín hiệu vô tuyến có thể ảnh hưởng không tốt đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các xe mô tô, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống xóc) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc người đại diện về bất kỳ thiết bị nào được gắn trên xe.

Chỉ những nhân viên có khả năng chuyên môn mới được sửa chữa điện thoại di động, hoặc lắp điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho sản phẩm. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại di động trong xe đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, gas hoặc chất nổ chung với điện thoại, các phụ kiện cài tiến hoặc phụ tùng điện thoại. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng điện thoại vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể xem là bất hợp pháp.

■ Môi trường có khả năng gây nổ

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát cháy nổ gây thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt điện thoại tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất, các phương tiện sử dụng khí đốt lỏng (như propan hay butan); ở môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại.

■ Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Cũng như các thiết bị vô tuyến khác, điện thoại này sử dụng tín hiệu truyền thanh, mạng vô tuyến và hữu tuyến cũng như các chức năng khác do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không đảm bảo trong mọi điều kiện. Bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại vô tuyến cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật điện thoại nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu mạng thích hợp.
Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng thẻ SIM hợp lệ vào điện thoại.
2. Bấm phím kết thúc nhiều lần để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại nơi ở hiện thời của bạn. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím đàm thoại.

Nếu đang sử dụng một số tính năng nhất định, trước tiên bạn cần tắt các tính năng này mới có thể gọi số khẩn cấp được. Nếu thiết bị này đang ngoại tuyến hoặc đang ở chế độ trên máy bay, bạn phải thay đổi cấu hình để kích hoạt chức năng điện thoại trước khi bạn có thể thực hiện cuộc gọi khẩn cấp. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu này hoặc tham khảo ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Điện thoại vô tuyến có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

■ Thông tin về chứng nhận (SAR)

DIỆN THOẠI NÀY ĐÁP ỨNG CÁC QUI ĐỊNH QUỐC TẾ VỀ TIẾP XÚC VỚI SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất sao cho không vượt quá giới hạn tiếp xúc với tần số vô tuyến (RF) được qui định bởi hướng dẫn quốc tế (ICNIRP). Các giới hạn này là phần hướng dẫn toàn diện và thiết lập các mức độ tiếp xúc sóng vô tuyến cho phép dành cho công chúng. Các hướng dẫn này được triển khai bởi các tổ chức khoa học độc lập định kỳ và qua việc đánh giá các nghiên cứu khoa học. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hoặc SAR. Giới hạn SAR được nêu trong hướng dẫn quốc tế là $2,0 \text{ W/kg}^* (\text{W/kg})^*$. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành theo vị trí vận hành chuẩn khi điện thoại truyền ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mặc dù SAR được kiểm tra ở mức năng lượng cao nhất, nhưng mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể dưới giá trị cực đại này. Lý

do là thiết bị này được thiết kế để vận hành ở nhiều mức năng lượng để chỉ sử dụng năng lượng mà mạng yêu cầu. Nói chung, nếu bạn càng gần trạm phát, thì năng lượng phát ra càng thấp.

Giá trị SAR cao nhất cho kiểu điện thoại này được thử nghiệm khi đặt ở tai là 0,56 W/kg.

Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Việc sử dụng các phụ kiện và của phụ kiện cải tiến có thể tạo ra nhưng giá trị SAR khác nhau. Bạn có thể tìm thấy thông tin bổ sung về SAR trong mục thông tin sản phẩm trên trang web www.nokia-asia.com.

* Giới hạn SAR dành cho công chúng sử dụng điện thoại di động là 2,0 W/kg trung bình trên 10 gram mô. Các hướng dẫn này bao gồm một ngưỡng an toàn đáng kể để bảo vệ thêm cho công chúng và để giải thích cho bất kỳ thay đổi nào trong việc đo đạc. Giá trị SAR khác nhau tùy thuộc vào các yêu cầu báo cáo trong nước và hệ thống mạng. Để biết thêm thông tin về SAR ở những khu vực khác, vui lòng xem mục thông tin sản phẩm tại địa chỉ web: www.nokia.com.

Từ mục

A

An toàn cho người
sử dụng ix

B

Bắt đầu sử dụng 1
Bộ sưu tập 27
Bộ Sạc Chuẩn (ACP-7) 46
Bộ sạc du lịch
(ACP-12) 47
Bộ Tai Nghe Kép
Nokia HS-7 48

Â

Âm thanh 48

C

Các ứng dụng 31
Các chức năng gọi điện 9
Các chức năng menu 12
Các Dịch vụ Mạng xii
Các phím và bộ phận 5

Các phụ kiện
chính hãng 44
Cài đặt 22

Cài đặt âm 22
Cài đặt cấu hình 26
Cài đặt cuộc gọi và cài
đặt cho máy 23
Cài đặt màn hình,
ngày giờ 24
Cài đặt phụ kiện 25
Kết nối - Kết nối
GPRS 25
Phím tắt riêng 23

Chế độ chờ 6
Chế độ demo 7
Cuộc gọi khẩn cấp 56

D

Dịch vụ bảo trì xv
Dịch vụ khách hàng xv
Dịch vụ sửa chữa xv
Dịch vụ SIM 37

D

Điện thoại của bạn 5

G

Giữ gìn và Bảo trì 49

Giới thiệu điện thoại xii

Gọi điện và trả lời
cuộc gọi 9

H

Hướng dẫn xác nhận
pin Nokia 40

Hỗ trợ xv

Hỗ trợ của Nokia xv

K

Khóa bàn phím 7

L

Lắp thẻ SIM và pin 1
Loa 9

M

Môi trường có khả năng
gây nổ 55

Môi trường hoạt động 51

Mã truy cập xiv

Media 28

Menu nhà điều hành 27

N

Nhắn tin 12

Ứng dụng e-mail 18

Các cài đặt cho tin nhắn
văn bản và
tin nhắn đa phương tiện
12

Tin âm thanh 16

Tin nhắn đa phương
tiện (MMS) (dịch vụ
mạng) 14

Tin nhắn nhấp nháy
(dịch vụ mạng) 16

Tin nhắn thoại 17

Tin nhắn văn bản
(dịch vụ mạng) 13

Nhật ký 21

P

Pin 45

sạc 38

thông tin 38

xả 38

S

- Sắp xếp 29
 - Báo thức và lịch 29
 - Máy tính 30
- Số liên lạc 19
- Sạc pin 3

T

- Thông tin bổ sung về sự an toàn 51
- Thông tin liên hệ và hỗ trợ của Nokia xv
- Thông tin liên lạc xv
- Thông tin liên lạc với Nokia xv
- Thông tin tổng quát xiv
- Thông tin về chứng nhận (SAR) 58
- Thông tin về pin
 - loại 45
- Thiết bị y tế 52
 - Máy điều hòa nhịp tim 52
 - Thiết bị trợ thính 53
- Tin nhắn
 - Tin nhắn âm thanh 16
- Tin nhắn âm thanh 16

V

- Vị trí vận hành thông thường 4
- Viết văn bản 10

W

- Web 32
 - Bảo mật trình duyệt 37
 - Cài đặt hiển thị trình duyệt 35
 - Cookie và bộ nhớ cache 36
 - Hộp tin dịch vụ (dịch vụ mạng) 36
 - Kết nối dịch vụ và trình duyệt các trang dịch vụ 33

X

- Xe cộ 53